

KINH TẾ VIỆT NAM NĂM 2022 VÀ TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN CHO NĂM 2023

● DƯƠNG PHÚ ĐIỀN

TÓM TẮT:

Bài viết phân tích tình hình kinh tế Việt Nam năm 2022 - những kết quả đạt được, chỉ ra những khó khăn, thách thức còn tồn tại. Từ đó, bài nghiên cứu chỉ ra tiềm năng phát triển kinh tế Việt Nam năm 2023.

Từ khóa: kinh tế, phát triển kinh tế, tiềm năng phát triển.

1. Đặt vấn đề

Năm 2022 đánh dấu một năm kinh tế thế giới có nhiều biến động nhanh, khó lường đã làm gia tăng mức độ rủi ro của thị trường tài chính tiền tệ, an ninh năng lượng và an ninh lương thực toàn cầu. Trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn với tính bất ổn cao, kinh tế Việt Nam được đánh giá có nhiều điểm sáng. Kinh tế vĩ mô của Việt Nam năm 2022 tiếp tục duy trì ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo; chính sách tiền tệ và tài khóa được Nhà nước điều hành chủ động, linh hoạt và có hiệu quả. Môi trường kinh doanh được cải thiện, từ đó góp phần phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của năm 2023, Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết 01 - Nghị quyết đầu tiên trong năm của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán Ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023. Với các nhóm nhiệm vụ, giải pháp quan trọng, là “kim chỉ nam” cho cán bộ lãnh đạo quản lý điều hành nền kinh tế - xã hội của đất nước trong năm nay.

Nghị quyết 01 đã nhận định: Năm 2023, nền

kinh tế có những thuận lợi và khó khăn, thời cơ và thách thức đan xen nhau, nhưng khó khăn và thách thức sẽ nhiều hơn.

Do vậy, bài viết nghiên cứu “Kinh tế Việt Nam năm 2022 và tiềm năng phát triển cho năm 2023” nhằm có cái nhìn rõ hơn về các kết quả đạt được của kinh tế Việt Nam năm 2022, những khó khăn, thách thức còn tồn tại để thấy được tiềm năng phát triển kinh tế Việt Nam năm 2023.

2. Thực trạng nền kinh tế Việt Nam năm 2022

2.1. Tình hình kinh tế Việt Nam năm 2022

Năm 2022, kinh tế Việt Nam có sự phục hồi ngoạn mục, ghi nhận mức tăng trưởng mạnh mẽ, cơ bản đã vượt qua những tác động tiêu cực do dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng. Trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và khu vực có nhiều khó khăn và bất ổn sau 2 năm chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19 (2020 và 2021) và cuộc xung đột Nga - Ukraina, kinh tế Việt Nam năm 2022 đã có bước phục hồi mạnh mẽ, đạt được kết quả đáng ghi nhận, các cân đối lớn được đảm bảo, kinh tế vĩ mô ổn định.

Theo đó, trong năm 2022, Chính phủ Việt Nam đã thực hiện hàng loạt chính sách hỗ trợ, củng cố nguồn lực nhằm phục hồi hoạt động cho các doanh nghiệp (DN), như: chính sách miễn thuế, phí,...

Kết quả cho thấy, hoạt động kinh doanh phục hồi tích cực ở cả 3 khu vực kinh tế. Cụ thể: tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2022 ước tính tăng 8,02% so với năm 2021, đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,36% (đóng góp 5,11%); khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,78% (đóng góp 38,24%); khu vực dịch vụ tăng 9,99% (đóng góp 56,65%). (Hình 1)

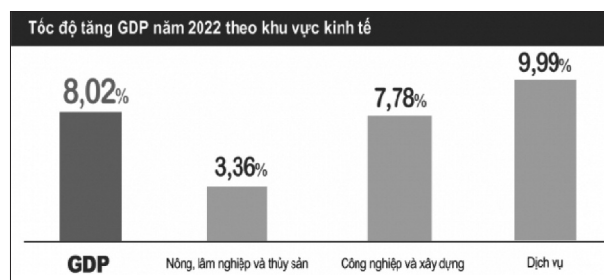
Về cơ cấu nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,88%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 38,26%; khu vực dịch vụ chiếm 41,33%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,53%.

Nhìn chung, sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2022 tiếp tục giữ vững vai trò là trụ đỡ của nền kinh tế, duy trì mức tăng trưởng ổn định. Sản lượng một số cây lâu năm chủ yếu tăng so với năm trước; dịch bệnh trong chăn nuôi được kiểm soát; khai thác gỗ được triển khai tích cực. Nuôi trồng thủy sản trong năm 2022 cũng phát triển khá cao do nhu cầu và giá xuất khẩu các sản phẩm thủy sản trọng điểm tăng như: cá tra, tôm. Tuy nhiên, chịu ảnh hưởng bởi xung đột Nga - Ukraina đẩy giá nhiên liệu ở mức cao nên hoạt động khai thác thủy sản biển gặp nhiều khó khăn.

Tính chung cả năm 2022, giá trị tăng thêm toàn ngành công nghiệp ước tính tăng 7,69% so với năm 2021. Trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,10%; sản xuất và phân phối điện tăng 7,05%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,45%, khai khoáng tăng 5,19%. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) năm 2022 ước tăng 7,8%, dù IIP quý IV có xu hướng giảm do đơn hàng sụt giảm, chi phí đầu vào ở mức cao và sự thiếu hụt nguồn cung nguyên vật liệu. Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo năm 2022 tăng 7,1% so với năm trước, chỉ số tồn kho toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ước tính cũng tăng 13,9% so với năm 2021. (Hình 2)

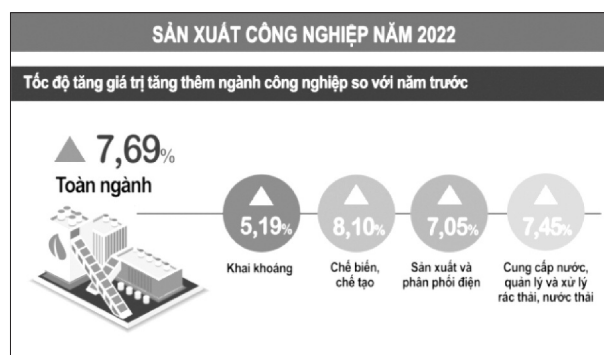
Hoạt động thương mại, dịch vụ tiêu dùng, vận tải, du lịch năm 2022 đánh dấu mức khôi phục mạnh mẽ sau khi dịch Covid-19 được kiểm soát. Tính chung cả năm 2022, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 19,8% so với

Hình 1: Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước năm 2022 theo khu vực kinh tế



Nguồn: Báo Quân đội Nhân dân (2022)

Hình 2: Chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2022

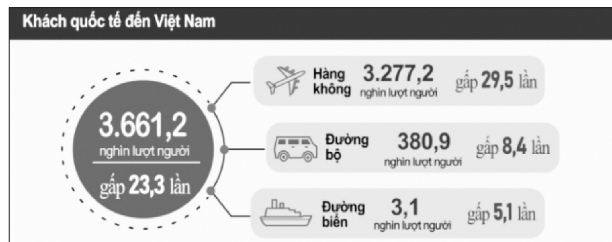


Nguồn: Báo Quân đội Nhân dân (2022)

năm 2021. Vận chuyển hành khách tăng 52,8% và luân chuyển tăng 78,3% so với năm trước; vận chuyển hàng hóa tăng 23,7% và luân chuyển tăng 29,4% so với năm 2021. Lượng khách du lịch quốc tế đã tăng trở lại, ước đạt 3661,2 nghìn lượt người, gấp 23,3 lần so với năm trước nhưng vẫn kém so với trước khi diễn ra dịch Covid-19. (Hình 3)

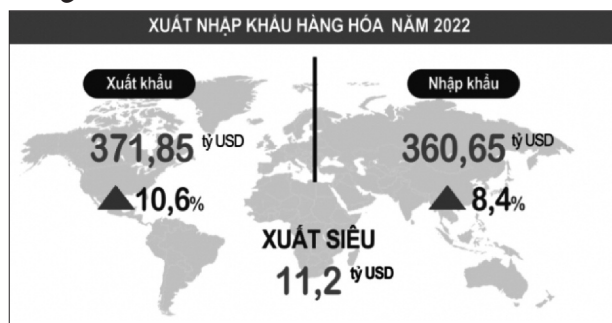
Hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa có mức tăng trưởng khá với mức thặng dư tích cực. Tính chung cả năm 2022, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa ước đạt 732,5 tỷ USD, tăng 9,5% so với năm 2021; trong đó, xuất khẩu tăng 10,6%, nhập khẩu tăng 8,4%. Cán cân thương mại hàng hóa năm 2022 ước tính xuất siêu khoảng 11,2 tỷ USD. Trong năm 2022, có 36 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD (chiếm 94% tổng kim ngạch xuất khẩu, có 8 mặt hàng xuất khẩu trên 10 tỷ USD); có 46 mặt hàng nhập khẩu đạt giá trị trên 1 tỷ USD (chiếm tỷ trọng 93,3% tổng kim ngạch nhập khẩu, có 6 mặt hàng trên 10 tỷ USD). (Hình 4)

Hình 3: Lượng khách quốc tế đến Việt Nam năm 2022



Nguồn: Báo Quân đội Nhân dân (2022)

Hình 4: Kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa năm 2022



Nguồn: Báo Quân đội Nhân dân (2022)

Cũng chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19, năm 2022, số lượng DN gia nhập thị trường tăng cao khi có 148,5 nghìn DN đăng ký mới trên cả nước với tổng số lao động là 981,3 nghìn người, số DN trở lại hoạt động là 59,8 nghìn DN. Tính chung toàn bộ, số DN gia nhập thị trường năm 2022 đạt 208,3 nghìn DN, tăng 30,3% so với năm 2021.

Tuy nhiên, kinh tế thế giới năm 2022 phải chịu áp lực lạm phát toàn cầu ở mức cao, do vậy Ngân hàng Nhà nước đã điều chỉnh lãi suất để phù hợp với bối cảnh quốc tế và ổn định nền kinh tế vĩ mô. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2022 ước tính tăng 3,15% so với năm 2021, đạt được mục tiêu Quốc hội đề ra. Năm 2022 cũng ghi nhận kinh tế phục hồi nhanh, nhu cầu sản xuất hàng hóa phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu tăng cao, cùng với đó là giá nhiên liệu trên thị trường thế giới đã tác động và đẩy giá sản xuất hàng hóa và dịch vụ trong nước tăng lên. Chỉ số giá sản xuất, chỉ số giá nhiên nguyên vật liệu dùng cho sản xuất, chỉ số giá xuất nhập khẩu cả năm 2022 đều tăng so với năm trước.

Các kết quả trên đã cho thấy đà phục hồi mạnh mẽ của kinh tế Việt Nam sau đại dịch, các DN đã có những kế hoạch và phản ứng kịp thời, nắm bắt chắc các cơ hội được mở ra sau đại dịch, nhanh chóng đẩy mạnh sản xuất và xuất khẩu. Tốc độ giải ngân vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 22,4 tỷ USD, tăng 13,5% so với năm trước, đạt mức cao nhất từ năm 2018 cho đến nay đã cho thấy niềm tin vững chắc của các nhà đầu tư nước ngoài về triển vọng kinh tế Việt Nam trong những năm tới. Điều này cũng khẳng định được nội lực và khả năng chống chịu khá tốt của nền kinh tế Việt Nam.

2.2. Những khó khăn, thách thức đối với nền kinh tế Việt Nam

Dù kết quả và tình hình kinh tế Việt Nam năm 2022 đã vượt qua đại dịch Covid-19 và phục hồi ngoạn mục, nhưng nền kinh tế vẫn còn bộc lộ nhiều khó khăn và thách thức, như:

Một là, dịch bệnh vẫn còn và cách xử lý tại các nước khác nhau. Mặc dù, dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát và thế giới đang tiến vào trạng thái bình thường mới, nhưng tại một số nước, trong đó có Trung Quốc, quốc gia đối tác kinh tế lớn của Việt Nam, tình trạng dịch bệnh diễn biến vẫn phức tạp. Điều này đã ảnh hưởng đến các hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam. Do hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam còn phụ thuộc vào chính sách của quốc gia nước sở tại vào từng thời điểm.

Hai là, rủi ro địa chính trị và cạnh tranh chiến lược giữa các nước. Xung đột Nga - Ukraina đã khiến chuỗi cung ứng gián đoạn, cho dù giá hàng hóa (xăng dầu, khí đốt, hàng hóa khác) trên thế giới đang có xu hướng giảm nhẹ.

Ba là, kinh tế thế giới hiện đang suy thoái nhẹ, điều này làm giảm nhu cầu thương mại. Sự suy yếu nhanh chóng của tổng cầu thế giới đã có ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam. Từ quý III/2022, các DN xuất khẩu của Việt Nam đã gặp rất nhiều khó khăn khi số lượng đơn hàng giảm đáng kể và được nhận định là khó khăn lớn nhất trong khoảng 3 thập niên trở lại đây. Tình trạng sa thải người lao động, DN phải dừng hoạt động trở nên phổ biến. Do đó, xuất

khẩu Việt Nam được dự báo sẽ gặp nhiều khó khăn hơn, việc thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài và các nguồn lực kinh tế khác sẽ bị chậm lại, du lịch quốc tế cũng theo đó khó tăng trưởng nhanh và sẽ khó để các DN Việt Nam nhận được đơn hàng mới.

Bốn là, hiện nay các quốc gia trên thế giới đang cố gắng kiểm soát lạm phát và có tín hiệu dịu dần, như: Mỹ tuyên bố sẽ giảm lãi suất, thậm chí giảm nhẹ lãi suất vào cuối năm 2023. Do đó, việc kiểm soát lạm phát toàn cầu sẽ giúp việc khống chế lạm phát, giữ vững mức lãi suất và tỷ giá của Việt Nam trở nên đỡ khó khăn hơn, rủi ro ở khu vực sản xuất, tài chính - tiền tệ, bất động sản cũng sẽ giảm theo. Tuy nhiên, các yếu tố rủi ro vẫn chưa chấm dứt trên toàn cầu, thậm chí ở một số nền kinh tế vẫn sẽ tiếp tục ở mức cao, do đó thị trường tài chính - tiền tệ, bất động sản Việt Nam vẫn sẽ chịu những tác động đáng kể. Nhiều dự báo năm 2023, thị trường Việt Nam sẽ phải chấp nhận tăng giá một số mặt hàng để kiểm soát được mức lạm phát trong kế hoạch.

Năm là, giải ngân đầu tư công, triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia và Chương trình phục hồi 2022-2023 còn diễn ra chậm. Đây được coi là công cụ tài khóa thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế. Tuy nhiên, tỷ lệ giải ngân đầu tư công vẫn còn thấp nên dự báo nền kinh tế sẽ gặp nhiều khó khăn trong năm 2023, do khó có sự nới lỏng chính sách tài khóa.

Sáu là, nợ xấu tiềm ẩn có thể gia tăng trong thời gian tới. Rủi ro thị trường chứng khoán, trái phiếu DN, bất động sản và thanh khoản hệ thống ngân hàng còn chưa giảm rõ rệt. Trong quý III và IV/2022 chứng kiến sự sụt giảm của thị trường trái phiếu và đóng băng của thị trường bất động sản, những dấu hiệu cho thấy tình trạng này sẽ còn kéo dài vào năm 2023 cho thấy áp lực suy thoái sẽ tiếp tục gia tăng vào nửa đầu năm nay cho đến khi Chính phủ thay đổi các chính sách tài chính, nới lỏng chính sách tiền tệ và sự phục hồi của các đơn hàng từ các thị trường xuất khẩu truyền thống của Việt Nam.

Bảy là, thị trường lao động xuất hiện dấu hiệu đáng lo ngại.

3. Tiềm năng phát triển kinh tế Việt Nam năm 2023

Trước thực trạng nền kinh tế Việt Nam năm 2022, Nhà nước đã xác định rõ mục tiêu tổng quát trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế Việt Nam năm 2023 là tiếp tục ưu tiên giữ vững ổn định nền kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế. Trong đó, quyết tâm thực hiện hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, cùng 3 chương trình mục tiêu quốc gia với nỗ lực cao nhất; tiếp tục thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng trưởng xanh; đẩy mạnh tái cơ cấu, nâng cao năng lực phát triển nội tại; nâng cao tính tự lực, tự chủ khả năng chống chịu và thích ứng của nền kinh tế.

Hầu hết các dự báo cho năm 2023 đều dự đoán kinh tế toàn cầu sẽ tăng trưởng chậm lại do tình hình kinh tế thế giới vẫn biến động rất phức tạp, khó lường và được cảnh báo sẽ khó khăn nhiều hơn so với năm 2022. Do đó, kinh tế Việt Nam cũng sẽ chịu nhiều tác động. Theo dự báo của Ngân hàng Thế giới (WTO), tiềm năng tăng trưởng của kinh tế Việt Nam trong năm 2023 có thể tăng mạnh với mức tăng trưởng đạt 6,5%. Còn theo dự báo của Ngân hàng Phát triển châu Á, tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2023 có thể ở mức 6,7%. Trong khi đó, Quỹ Tiền tệ quốc tế dự báo, Việt Nam có thể đạt mức tăng trưởng khoảng 7,3% trong năm 2023.

Bên cạnh các dự báo đầy lạc quan của các tổ chức quốc tế về tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2023, mức độ cải thiện năng lực cạnh tranh về du lịch và thu hút đầu tư của Việt Nam cũng được ghi nhận ở mức đáng kể. Theo Diễn đàn Kinh tế thế giới, chỉ số năng lực phát triển của ngành Du lịch xếp thứ 52 vào năm 2021, tăng 8 bậc so với năm 2019. Mặt khác, theo Viện Quản trị Chandler (Singapore), Việt Nam hiện đứng ở vị trí thứ 39, tăng 18 bậc về chỉ số thu hút đầu tư, đứng thứ 15 về chỉ số hài lòng về dịch vụ công.

Để đạt được những mục tiêu kinh tế năm 2023 đã đề ra, phát huy thế mạnh sẵn có của nền kinh tế, hạn chế những mặt còn khó khăn, các chuyên

gia đã đề ra một số vấn đề kinh tế Việt Nam cần tập trung giải quyết trong năm 2023, như:

Thứ nhất, ổn định nền kinh tế vĩ mô. Năm 2022, các chính sách tài chính, tiền tệ bám sát thị trường, nhanh nhạy, quyết liệt, chủ động, linh hoạt, kịp thời của Chính phủ đã giúp nền kinh tế Việt Nam giảm áp lực đáng kể, ổn định hoạt động sản xuất - kinh doanh, kiểm soát lạm phát, hỗ trợ phục hồi tăng trưởng kinh tế. Do vậy, năm 2023 cần tiếp tục điều chỉnh linh hoạt chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ, nhằm tạo môi trường đầu tư kinh doanh an toàn, thu hút được các nguồn vốn đầu tư từ nước ngoài; điều chỉnh mức lãi suất linh hoạt nhằm giữ lạm phát ở mức thấp, đảm bảo giá cả hàng hóa không quá tăng gây áp lực lên các yếu tố đầu vào của các nhà sản xuất, từ đó góp phần ổn định các chỉ tiêu như: tỷ giá, kiểm soát công nợ, không làm tăng bội chi và hỗ trợ tăng trưởng. Ngoài ra, đầu tư công phải tập trung vào các lĩnh vực mang lại hiệu quả cao, tránh lãng phí nguồn lực.

Thứ hai, tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng đổi mới mô hình tăng trưởng, tiếp tục nâng cao năng lực kinh tế nội tại, nâng cao tính tự chủ và khả năng chống chịu và thích ứng của nền kinh tế. Đặc biệt, các DN cần chủ động hơn nữa trong đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất - kinh doanh, tạo nên sự đột phá từ sản xuất phân khúc giá trị thấp sang các lĩnh vực có giá trị gia tăng cao.

Thứ ba, nền kinh tế Việt Nam năm 2023 cần tập trung khai thác có hiệu quả thị trường nội địa, nâng cao tổng mức bán lẻ hàng hóa, bởi thị trường nội địa Việt Nam hiện nay đang sở hữu tiềm năng cực kỳ lớn khi tầng lớp trung lưu ngày càng phát triển với nhu cầu tiêu thụ ngày càng tăng.

Thứ tư, cần tiếp tục đẩy mạnh phát triển, cải thiện kết cấu cơ sở hạ tầng, hệ thống logistics thuận lợi; xây dựng các khu - cụm công nghiệp quanh các khu vực tiềm năng; chủ động tiếp cận và chọn dòng vốn phù hợp; tiếp tục đào tạo và bồi dưỡng nguồn lao động có tay nghề; tạo môi trường pháp lý linh hoạt và phù hợp. Bởi Việt Nam được đánh giá là quốc gia có nền chính trị ổn định, nguồn nhân lực dồi dào, thị trường vô cùng tiềm năng với chi phí cạnh tranh, vị trí địa lý thuận lợi cùng rất nhiều hiệp định thương mại tự do được ký

kết trong các năm qua tạo nên tính hấp dẫn của môi trường đầu tư mà các DN nước ngoài đang tìm kiếm và hướng đến.

Thứ năm, tiếp tục ưu tiên và đi sâu vào cải cách các thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo nền tảng cho phát triển dài hạn. Cần điều chỉnh và hoàn thiện cơ chế quản lý, chính sách pháp luật sao cho đồng bộ, không chồng chéo, tránh ảnh hưởng nhiều đến hoạt động đầu tư kinh doanh.

Thứ sáu, khuyến khích phát triển hệ thống phân phối và tiêu dùng xanh, phát triển bền vững và kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực thương mại; đẩy mạnh liên kết bền vững giữa sản xuất - phân phối - tiêu dùng, cũng như tăng sự hiện diện của sản phẩm được dán nhãn sinh thái, thân thiện môi trường tại cơ sở phân phối hiện đại và cơ sở phân phối truyền thống.

Thứ bảy, cần ưu tiên tập trung phát triển mạnh các loại hình kinh doanh thương mại hiện đại trên nền tảng số hóa với các ứng dụng thương mại điện tử, các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; tập trung ứng dụng công nghệ số vào truy xuất nguồn hàng tại hệ thống hạ tầng thương mại như siêu thị, chợ...; phát triển các phương thức bán lẻ mới, trong đó đặc biệt chú trọng phương thức bán lẻ đa kênh (Omni Channel), bán lẻ qua điện thoại di động, truyền hình,... đáp ứng yêu cầu và xu hướng mua sắm của người tiêu dùng.

4. Kết luận

Nhìn chung, kinh tế Việt Nam năm 2023 được dự báo sẽ tăng thấp hơn so với mức tăng của năm 2022, khi chỉ số tăng công nghiệp trong tháng 12/2022 chỉ còn tăng 0,2% so với năm trước và từ tháng 10/2022 đã bắt đầu giảm mức tăng.

Đi liền với những thách thức đặt ra là các cơ hội đối với nền kinh tế Việt Nam trong năm nay, do đó, Chính phủ và các DN cần phải nắm bắt và đánh giá thật kỹ lưỡng trước khi bắt tay triển khai các kế hoạch, đặc biệt là ngành dịch vụ, sản xuất và xuất khẩu cho các thị trường truyền thống của Việt Nam.

Với các giải pháp đã được Quốc hội, Chính phủ đưa ra, nếu được triển khai hữu hiệu, đồng bộ, suy thoái của nền kinh tế sẽ sớm được chặn lại và tạo đà cho chu kỳ tăng trưởng kinh tế tiếp theo ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Tổng cục Thống kê (2022). *Báo cáo Tình hình kinh tế - xã hội năm 2022*. Hà Nội.
2. Hồ Sỹ Hùng (2022). *Bức tranh kinh tế Việt Nam thời điểm cuối năm 2022, đầu năm 2023 - hiệu chỉnh để phục hồi và phát triển*. Kỷ yếu Hội thảo (Tr. 20-28). Hà Nội.
3. Tô Hà (2023). Kinh tế Việt Nam vững vàng vượt qua thách thức. Truy cập tại <https://baobackan.com.vn/kinh-te-viet-nam-vung-vang-vuot-qua-thach-thuc-post8272.html>
4. Lê Nguyễn (2023). Kinh tế vĩ mô năm 2022 tiếp tục duy trì ổn định. Truy cập tại <https://dangcongsan.vn/kinh-te/kinh-te-vi-mo-nam-2022-tiep-tuc-duy-tri-on-dinh-629584.html>
5. Hà Văn (2022). Kinh tế Việt Nam năm 2022 phục hồi ngoạn mục, tăng trưởng mạnh mẽ. Truy cập tại <https://baohinhphu.vn/kinh-te-viet-nam-nam-2022-phuc-hoi-ngoan-muc-tang-truong-manh-me-102221217143819882.htm>
6. Thảo Nguyên (2022). *Bức tranh kinh tế Việt Nam năm 2022: Sự phục hồi mạnh mẽ*. Truy cập tại <https://www.qdnd.vn/kinh-te/cac-van-de/buc-tranh-kinh-te-viet-nam-nam-2022-su-phuc-hoi-manh-me-715234>
7. Linh Nhân (2023). Năm 2023, kinh tế Việt Nam sẽ tiếp tục giữ được đà tăng trưởng mạnh mẽ. Truy cập tại <http://baolamdong.vn/chinh-tri/202301/nam-2023-kinh-te-viet-nam-se-tiep-tuc-giu-duoc-da-tang-truong-manh-me-a2e0162/>

Ngày nhận bài: 13/1/2023

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 5/2/2023

Ngày chấp nhận đăng bài: 15/2/2023

Thông tin tác giả:

DƯƠNG PHÚ ĐIỀN

Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

VIETNAM'S ECONOMY IN 2022 AND PROSPECTS IN 2023

● **DUONG PHU DIEN**

An Giang University,

Vietnam National University - Ho Chi Minh City

ABSTRACT:

This paper analyzes the situation, achievements and difficulties of Vietnam's economy in 2022. The paper also points out the potential for Vietnam's economic development in 2023.

Keywords: economy, economic development, development potential.